TÒA ÁN ND QUẬN HOÀNG MAI **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: **66**/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/01/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lưu Kiều O** – sinh năm 1985

HKTT: tổ 28 phường H, TP C, tỉnh C;

Chỗ ở hiện nay: phường H, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

- Anh **Trịnh Thông Chí –** sinh năm 1984

HKTT: số 57 Nguyễn H, phường Ng, TP T, tỉnh T;

Chỗ ở hiện nay: phường Hoàng L, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Lưu Kiều O và anh Trịnh Thông Ch kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ng, TP T, tỉnh T (Giấy chứng nhận kết hôn số 98 ngày 22/11/2010), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm và cách sống nên vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 25 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng

nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Kiều O và anh Trịnh Thông Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh chị cùng xác nhận có hai con chung là Trịnh Vân G, sinh ngày 28/12/2012 và Trịnh Khánh C, sinh ngày 15/4/2019. Hiện nay sức khỏe của hai cháu hoàn toàn bình thường.

Giao cả hai con chung cho chị Lưu Kiều O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trịnh Thông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về công nợ: Anh chị cùng xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Trịnh Thông C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2018/0006472 ngày 22/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàng Mai;
- UBND p.N, TP T
Tỉnh T(số 98/22.11.2010)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm